

AI VIET NAM

Exercise 6



Contents



1. Giới thiệu các hàm trong numpy để giải Excercise 6

Problem 1



- Kiểm tra version numpy
 - `__version__` : hầu hết các modules đều có hỗ trợ method này
 - `importlib_metadata`

```
# python 3.8+
from importlib_metadata import version
print(version('numpy'))
```

- `pkg_resources`

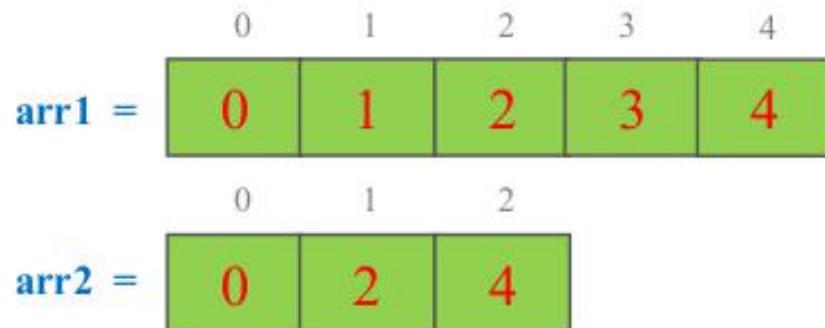
```
#python below 3.8
import pkg_resources
print(pkg_resources.get_distribution('numpy').version)
```

Problem 2



- Tạo mảng một chiều 0-9
 - np.arange(start, stop, step)
 - range [start, stop)
 - start: mặc định là 0
 - step: mặc định là 1
 - **np.arange(0, 10)**

arange() function



```
1 # aivietnam.ai
2 import numpy as np
3
4 # np.arange(start=0, stop, step=1)
5 arr1 = np.arange(5)
6 print(arr1)
7
8 arr2 = np.arange(0, 5, 2)
9 print(arr2)
```

```
[0 1 2 3 4]
[0 2 4]
```

Problem 3



- Tạo mảng boolean 3x3 với giá trị là True
 - Cách 1: Các phép toán tử trên array sẽ được sử dụng theo elementwise

$$\text{arr} \begin{array}{|c|c|c|} \hline 1 & 1 & 1 \\ \hline 1 & 1 & 1 \\ \hline 1 & 1 & 1 \\ \hline \end{array} > \boxed{0} = \begin{array}{|c|c|c|} \hline T & T & T \\ \hline T & T & T \\ \hline T & T & T \\ \hline \end{array}$$

- Cách 2: Dùng array ones và dtype

$$\text{arr} \begin{array}{|c|c|c|} \hline 1 & 1 & 1 \\ \hline 1 & 1 & 1 \\ \hline 1 & 1 & 1 \\ \hline \end{array} \longrightarrow \boxed{\text{dtype=bool}} = \begin{array}{|c|c|c|} \hline T & T & T \\ \hline T & T & T \\ \hline T & T & T \\ \hline \end{array}$$

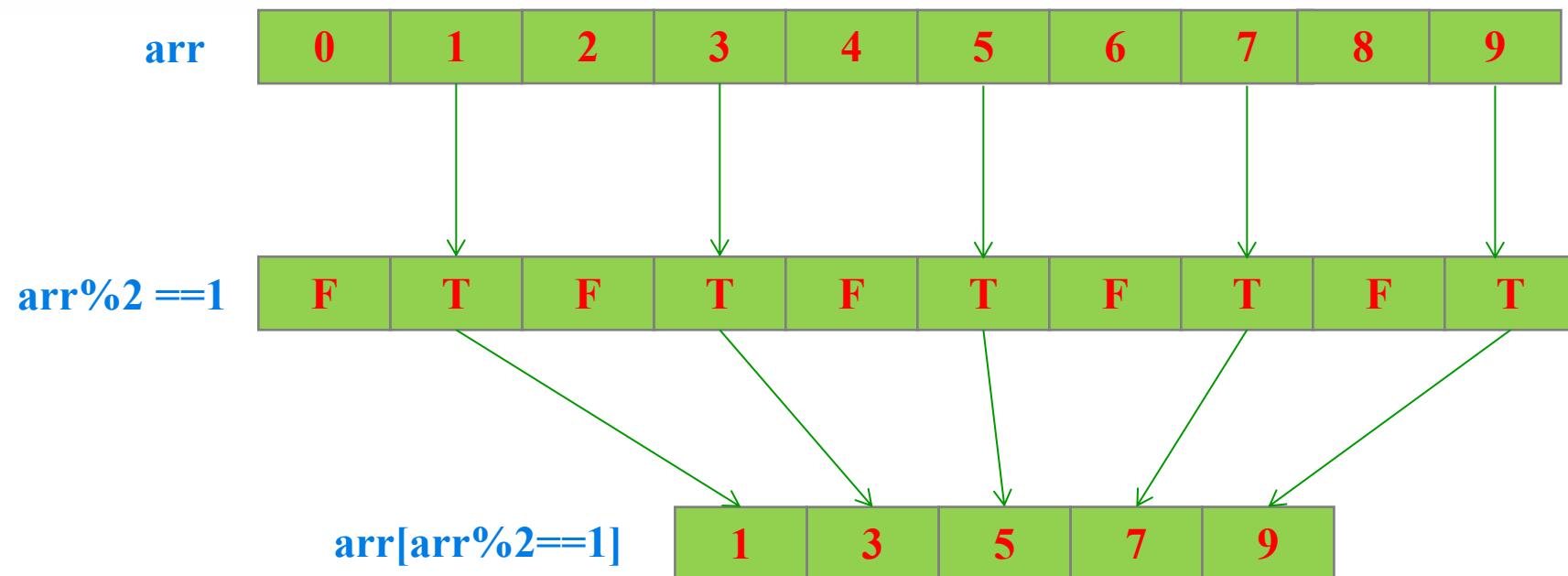
- Cách 3: Sử dụng numpy.full(shape=(3,3), fill_value=True, dtype=bool)

T	T	T
T	T	T
T	T	T

Problem 4



- Lấy các giá trị của mảng là số lẻ



- Những vị trí có giá trị True sẽ được trả về

Problem 5



- Thay thế elements có các giá trị của mảng là số lẻ bằng -1

arr	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
-----	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

arr%2 ==1	F	T	F	T	F	T	F	T	F	T
-----------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

arr[arr%2==1] = -1	0	-1	2	-1	4	-1	6	-1	8	-1
--------------------	---	----	---	----	---	----	---	----	---	----

- Những vị trí có giá trị True sẽ được thay thế bằng -1

Problem 6



- Thay thế elements có các giá trị của mảng là số lẻ bằng -1, nhưng **không thay đổi mảng ban đầu**
 - Cách 1: thực hiện copy array trước khi thay giá trị
 - Cách 2: np.where(condition, x, y)
 - condition đúng trả về x
 - condition sai trả về y
 - np.where(arr%2==1, -1, arr)

nếu array là 1D

```
def np_where(condition, x, y):  
    new_list = []  
    for c, xv, yv in zip(condition, x, y):  
        if c:  
            new_list.append(xv)  
        else:  
            new_list.append(yv)  
    return np.array(new_list)
```

where() function

arr =	0	1	2	3	4
arr<3 =	T	T	T	F	F
out =	0	1	2	6	8

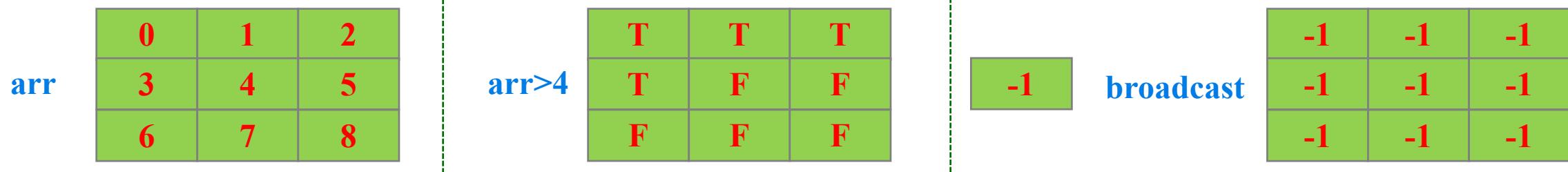
```
1 # aivietnam.ai  
2 import numpy as np  
3  
4 # create an array  
5 arr = np.arange(5)  
6 print(arr)  
7  
8 # condition  
9 condition = arr < 3  
10 out = np.where(condition, arr, arr*2)  
11  
12 print(condition)  
13 print(out)
```

[0 1 2 3 4]
[True True True False False]
[0 1 2 6 8]

Problem 6



- Thay thế elements có các giá trị của mảng là số lẻ bằng -1, nhưng **không thay đổi mảng ban đầu**
 - Cách 1: thực hiện copy array trước khi thay giá trị
 - Cách 2: np.where(condition, x, y)



```
1 arr = np.array([[0,1,2],
2                  [3,4,5],
3                  [6,7,8]])
4 # vị trí nào có giá trị < 4 thay bằng -1
5 out = np.where(arr < 4, -1, arr)
6 print(out)
```

```
[[ -1 -1 -1]
 [ -1 4 5]
 [ 6 7 8]]
```

Problem 6



- Thay thế elements có các giá trị của mảng là số lẻ bằng -1, nhưng **không thay đổi mảng ban đầu**
 - Cách 1: thực hiện copy array trước khi thay giá trị
 - Cách 2: np.where(condition) trả về index

	0	1	2
0	0	1	2
1	3	4	5
2	6	7	8

	0	1	2
0	T	T	T
1	T	F	F
2	F	F	F

```
1 arr = np.array([[0,1,2],  
2                 [3,4,5],  
3                 [6,7,8]])  
4 # Trả về vị trí nào có giá trị < 4 theo Dim của input  
5 out = np.where(arr < 4)  
6 print(out)
```

```
(array([0, 0, 0, 1]), array([0, 1, 2, 0]))
```

Problem 7



- Chuyển mảng 1 chiều thành mảng 2 chiều có 2 hàng (dòng)
 - Sử dụng np.reshape(a, newshape)
 - np.reshape((2,-1))**

reshape() function

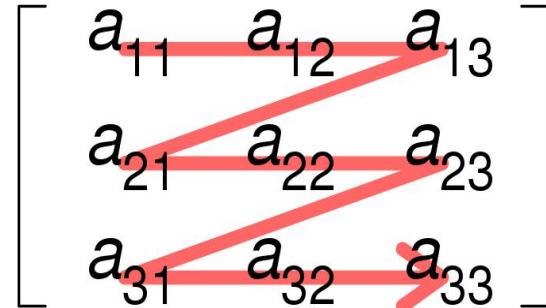
data	data_rs
1 2 3	1 2
4 5 6	3 4 5 6

```
1 # aivietnam.ai
2 import numpy as np
3
4 # tạo list
5 l = [[1,2,3],
6     [4,5,6]]
7
8 # tạo ndarray
9 data = np.array(l)
10 print('data\n', data)
11 print('data shape\n', data.shape)
12
13 # reshape
14 data_rs = np.reshape(data, (3,2))
15 print('data_rs\n', data_rs)
16 print('data_rs shape\n', data_rs.shape)

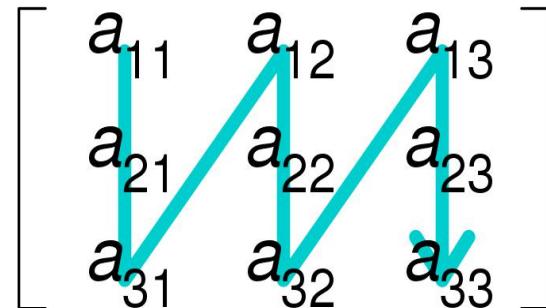
data
[[1 2 3]
 [4 5 6]]
data shape
(2, 3)
data_rs
[[1 2]
 [3 4]
 [5 6]]
data_rs shape
(3, 2)
```

(*)

Row-major order



Column-major order



Problem 8



- Xếp chồng 2 mảng theo chiều dọc
 - np.vstack()
 - np.concatenate()
 - np.r_[]: concatenate theo axis thứ nhất, thuần Python code không nhanh như concatenate

numpy.vstack()

arr_1	1	2	3
-------	---	---	---

arr_2	4	5	6
-------	---	---	---

vstack((arr_1, arr_2))

result	1	2	3
	4	5	6

Problem 8

- `np.r_[]`: thuần Python code không nhanh như **concatenate**
- Có thể merge scalar và vector trực tiếp

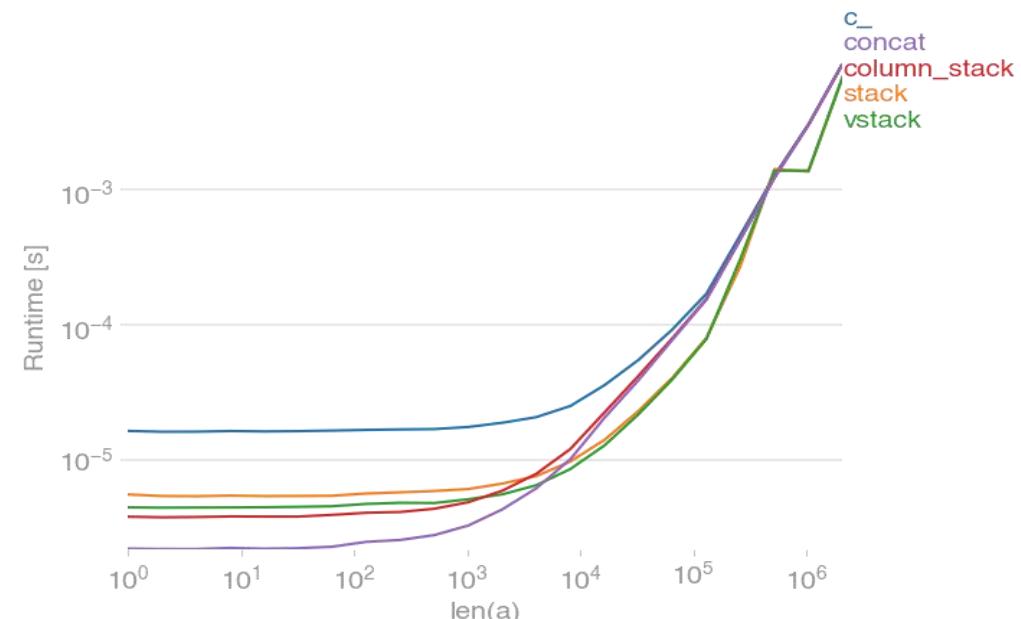
```
1 np.r_[0.0, np.array([1,2,3,4]), 0.0]
array([0., 1., 2., 3., 4., 0.])

1 np.concatenate([[0.0], np.array([1,2,3,4]), [0.0]])
array([0., 1., 2., 3., 4., 0.])
```

- Khai báo range nhanh

```
1 np.r_[0.0, 1:5, 0.0]
array([0., 1., 2., 3., 4., 0.])
```

```
1 np.concatenate([0.0, np.array([1,2,3,4]), 0.0])
-----
ValueError Traceback (most recent call
<ipython-input-73-93cb22dfd5b8> in <module>()
----> 1 np.concatenate([0.0, np.array([1,2,3,4]), 0.0])
<__array_function__ internals> in concatenate(*args, **kwargs)
ValueError: zero-dimensional arrays cannot be concatenated
```



Problem 9



- Xếp chồng 2 mảng theo chiều ngang
 - np.hstack()
 - np.concatenate()
 - np.c_[]: concatenate theo axis thứ hai, thuận Python code không nhanh như **concatenate**

numpy.hstack()

arr_1	1	2	3
-------	---	---	---

arr_2	4	5	6
-------	---	---	---

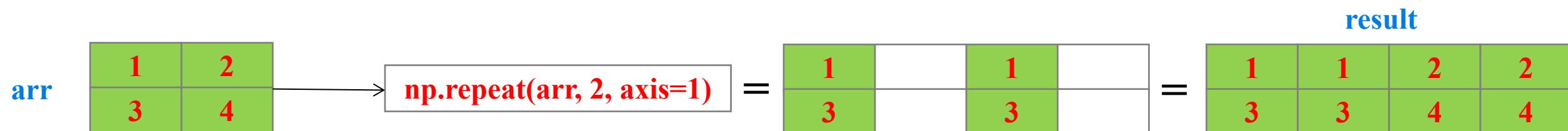
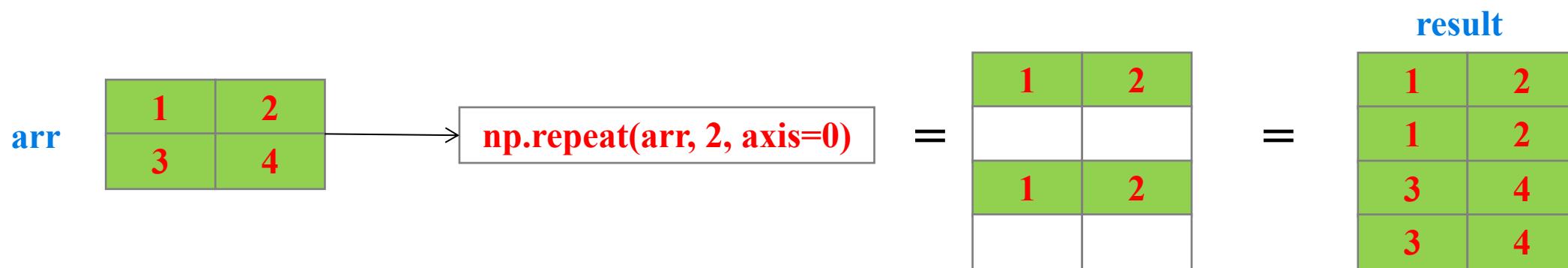
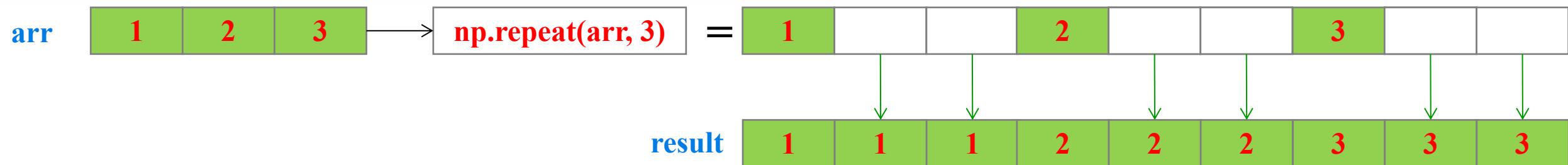
```
hstack((arr_1, arr_2 ))
```

result	1	2	3	4	5	6
--------	---	---	---	---	---	---

Problem 10



- Tạo mảng mỗi phần tử lặp lại 3 lần
 - `np.repeat(a, repeats, axis)`



Problem 10



- Tạo mảng lặp tất cả phần tử lên 3 lần
 - `np.tile(A, reps)`
 - `reps`: là số lần lặp lại hoặc 1 arr theo các axis

arr

1	2	3
---	---	---

`np.tile(arr, 3)`

=

1	2	3							
---	---	---	--	--	--	--	--	--	--

||

result

1	2	3	1	2	3	1	2	3
---	---	---	---	---	---	---	---	---

arr

1	2	3
---	---	---

`np.tile(arr, (1,3))`

=

1	2	3							
---	---	---	--	--	--	--	--	--	--

||

result

1	2	3	1	2	3	1	2	3
---	---	---	---	---	---	---	---	---

result

arr

1	2	3
---	---	---

`np.tile(arr, (3,1))`

=

1	2	3

=

1	2	3
1	2	3
1	2	3

Problem 11



- Lấy phần tử chung của 2 mảng và trả về kết quả duy nhất xuất hiện ở 2 mảng
 - np.intersect1d(arr1, arr2)

arr1	0	1	2	2	3
------	---	---	---	---	---

arr2	5	2	7	2	0
------	---	---	---	---	---

```
np.intersect1d(arr1, arr2,)
```

result	0	2
--------	---	---

```
1 arr1 = np.array([0,1,2,2,3])
2 arr2 = np.array([5,2,7,2,0])
3 # Lấy phần tử chung của 2 mảng
4 np.intersect1d(arr1,arr2)
```

```
array([0, 2])
```

Problem 12



- Lấy phần tử trong mảng **a** khác phần tử trong mảng **b**
 - np.setdiff1d(ar1, ar2)

arr1	0	1	2	2	3
------	---	---	---	---	---

arr2	5	2	7	2	0
------	---	---	---	---	---

np.setdiff1d(arr1, arr2)

result	1	3
--------	---	---

```
1 arr1 = np.array([0,1,2,2,3])
2 arr2 = np.array([5,2,7,2,0])
3 # Lấy phần tử có trong arr1 mà không có trong arr2
4 np.setdiff1d(arr1,arr2)
```

array([1, 3])

Problem 13



- Lấy tất cả vị trí nơi giá trị các phần tử của 2 mảng a,b giống nhau (**cùng vị trí và value giống nhau**)
 - np.where(condtion)

arr1

0	1	2	2	3
---	---	---	---	---

arr2

5	1	7	2	0
---	---	---	---	---

np.where(arr1==arr2)

result

1	3
---	---

```
1 arr1 = np.array([0,1,2,2,3])
2 arr2 = np.array([5,1,7,2,0])
3 print(np.where(arr1==arr2))
```

(array([1, 3]),)

Problem 14



- Tìm tất cả vị trí của các phần tử có giá trị trong phạm vi [5,10]
 - Tìm index thỏa điều kiện trên
 - Không thể dùng $5 \leq arr \leq 10$.
 - Tìm index1 $arr \geq 5$, index2 $a \leq 10$
 - index result = vị trí mà cả index1 và index2 có giá trị True

	0	1	2	3	4
arr	0	4	7	8	12

	0	1	2	3	4
arr ≥ 5	F	F	T	T	T

	0	1	2	3	4
arr ≤ 5	T	T	T	T	F

arr ≥ 5 and arr ≤ 10

	0	1	2	3	4
	F	F	T	T	F

Problem 14



- Tìm tất cả vị trí của các phần tử có giá trị trong phạm vi [5,10]
 - Cách 1: dùng toán tử & và dùng np.where()
 - Cách 2: dùng np.logical_and() với np.where
 - Cách 3: dùng toán tử & và array indexing

	0	1	2	3	4
arr	0	4	7	8	12

	0	1	2	3	4
arr ≥ 5	F	F	T	T	T
arr ≤ 5	T	T	T	T	F

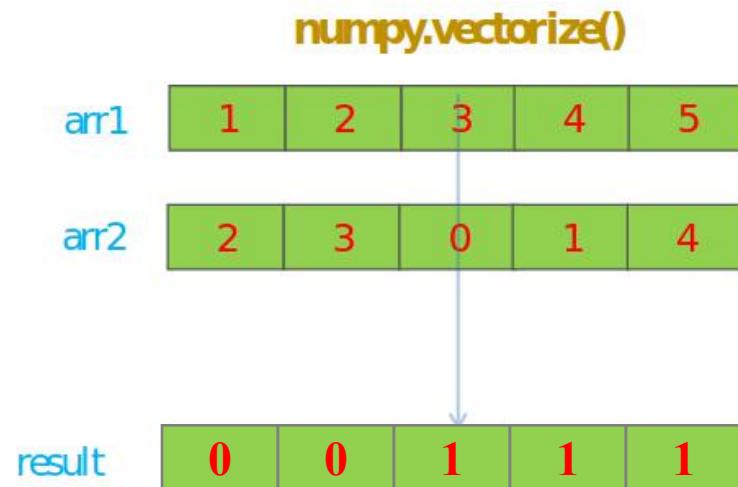
arr ≥ 5 and arr ≤ 10

	0	1	2	3	4
	F	F	T	T	F

Problem 15



- Tạo hàm xử lý trên mảng numpy dùng vectorize để lấy số lớn nhất trong 2 mảng
 - vect_fnc = vectorize(pyfunc)
 - vect_fnc(ar1, ar2)



```
1 # aivietnam.ai
2 import numpy as np
3
4 # a normal python function
5 def compare(a, b):
6     if a >= b:
7         return 0
8     else:
9         return 1
10
11 # vectorize the function
12 compare_vec = np.vectorize(compare)
13
14 # create two arrays
15 arr1 = np.array([1, 2, 3, 4, 5])
16 print("arr1: ", arr1)
17
18 arr2 = np.array([2, 3, 0, 1, 4])
19 print("arr2: ", arr2)
20
21 # compute result
22 result = compare_vec(arr1, arr2)
23 print("result: ", result)
```

arr1: [1 2 3 4 5]
arr2: [2 3 0 1 4]
result: [1 1 0 0 0]

Problem 15



- Lấy số lớn nhất trong 2 mảng dùng np.maximum
 - np.maximum(x1, x2) (find max element wise)

arr1

0	1	2	2	3
---	---	---	---	---

arr2

5	1	7	2	0
---	---	---	---	---

np.maximum(arr1, arr2)

result

5	1	7	2	3
---	---	---	---	---

```
1 arr1 = np.array([0,1,2,2,3])
2 arr2 = np.array([5,1,7,2,0])
3 # max giữa 2 array
4 np.maximum(arr1,arr2)
```

array([5, 1, 7, 2, 3])

Problem 15



- Lấy số lớn nhất trong 2 mảng dùng np.where
 - np.where(condition,x,y)

arr1

0	1	2	2	3
---	---	---	---	---

arr2

5	1	7	2	0
---	---	---	---	---

np.where(ar1<arr2, arr2, arr1)

result

5	1	7	2	3
---	---	---	---	---

```
1 arr1 = np.array([0,1,2,2,3])
2 arr2 = np.array([5,1,7,2,0])
3 # max giữa 2 array
4 np.where(arr1<arr2, arr2, arr1)
```

array([5, 1, 7, 2, 3])

Problem 16



- Hoán đổi các cột trong mảng 2 chiều
 - Dùng aray indexing
 - arr[:, [1, 0, 2]] “:” lấy hết các hàng, [1 0 2], lấy column 1, 0, 2

	0	1	2
0	0	1	2
1	3	4	5
2	6	7	8

arr[:, [1, 0, 2]]

	0	1	2
0	1	0	2
1	4	3	5
2	5	6	8

Problem 17



- Hoán đổi các hàng trong mảng 2 chiều
 - Dùng aray indexing
 - arr[[1, 0, 2], :] “:” lấy hết các cột, [1 0 2], lấy hàng 1, 0, 2

	0	1	2
0	0	1	2
1	3	4	5
2	6	7	8

arr[[1, 0, 2], :]

	0	1	2
0	3	4	5
1	0	1	2
2	6	7	8

Problem 18



- Đảo ngược hàng trong mảng 2 chiều
 - Dùng aray indexing
 - `arr[::-1, :]`
 - “`::-1`”: bắt đầu từ hàng cuối cùng, lùi dần lên vị trí đầu, mỗi lần di chuyển 1 đơn vị
 - “`:`” lấy hết các cột
 - VD: `[0, 1, 2] => [::-1] => [2, 1, 0]`

	0	1	2
0	0	1	2
1	3	4	5
2	6	7	8

`arr[::-1, :]`

	0	1	2
0	6	7	8
1	3	4	5
2	0	1	2

Problem 19



- Đảo ngược cột trong mảng 2 chiều
 - Dùng aray indexing
 - $\text{arr}[:, ::-1]$
 - “:” lấy hết các cột
 - “ $::-1$ ”: bắt đầu từ cột cuối cùng, lùi dần lên vị trí đầu, mỗi lần di chuyển 1 đơn vị.
 - VD: $[0, 1, 2] \Rightarrow [::-1] \Rightarrow [2, 1, 0]$

arr

	0	1	2
0	0	1	2
1	3	4	5
2	6	7	8

arr[:, ::-1]

arr

	0	1	2
0	2	1	0
1	5	4	3
2	8	5	6

Problem 20



- Tạo mảng 2 chiều chứa số random kiểu float từ [5, 10)
 - Dùng np.random.uniform(low, high, size)

Uniform distribution [a, b)

```
1 import numpy as np  
2  
3 # uniform distribution in [a, b)  
4 data = np.random.uniform(1, 9, 3)  
5 print(data)
```

```
[1.03405352 5.71464479 6.09586162]
```

Problem 21



- Thay thế tất cả các giá trị lớn hơn 30 thành 30 và dưới 10 thành 10
 - Dùng np.clip(a, a_min, a_max)

numpy.clip()

	<3	<3				>6	>6	
data	1	2	3	4	5	6	7	8

```
clip(data, a_min=3, a_max=6)
```

result	3	3	3	4	5	6	6	6
--------	---	---	---	---	---	---	---	---

```
1 # aivietnam.ai
2 # clip values
3
4 import numpy as np
5
6 data = np.array([1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8])
7 print("data: ", data)
8
9 # element < 3 sẽ gán bằng 3
10 # element > 6 sẽ gán bằng 6
11 result = np.clip(data, a_min=3, a_max=6)
12 print("result: ", result)
```

data: [1 2 3 4 5 6 7 8]

result: [3 3 3 4 5 6 6 6]

Problem 21



- Thay thế tất cả các giá trị lớn hơn 30 thành 30 và dưới 10 thành 10
 - Dùng np.where(condition, x, y)
 - Dùng 2 lần np.where
 - Lần 1 (arr1) condition= arr < 10, x = 10, y = arr
 - Lần 2 (arr2) condition = arr1 > 30, x = 30, y=arr1

	0	1	2	3	4
arr	0	9	15	20	42

Lần 1, conditon = arr < 10

	0	1	2	3	4
	10	10	15	20	42

Lần 2, condition = arr1 > 30

	0	1	2	3	4
	10	10	15	20	30

Problem 22



- Lấy vị trí của 5 giá trị lớn nhất trong một mảng a
 - Dùng np.argsort(a): trả về indices các element trong a sắp xếp theo từ bé đến lớn

```
1 arr = np.array([0, 15, 2, 42, 13])
2 ind = np.argsort(arr)
3 print(ind)
4 result = arr[ind]
5 print(result)
```

```
[0 2 4 1 3]
[ 0  2 13 15 42]
```

	0	1	2	3	4
arr	0	15	2	42	13
np.argsort(a)					
	0	1	2	3	4
ind	0	2	4	1	3
	0	1	2	3	4
result	0	2	13	15	42

Problem 22



- Lấy vị trí của 5 giá trị lớn nhất trong một mảng a
 - Dùng np.argpartition(a, kth): vị trí thứ kth là kết quả vị trí sau khi a đã được sắp xếp, phần tử nhỏ hơn a nằm trái, phần tử lớn hơn a nằm bên phải. Bên trái và bên phải là không theo thứ tự . Nhưng kết quả trả về là index của a
 - VD: khi kth = 2

	0	1	2	3	4
sorted	0	2	13	15	42

```
1 arr = np.array([0, 15, 2, 42, 13])
2 ind = np.argpartition(arr, 2)
3 print(ind)
4 result = arr[ind]
5 print(result)
```

```
[0 2 4 3 1]
[ 0  2 13 42 15]
```

arr	0	1	2	3	4
	0	15	2	42	13

np.argpartition(a, 2)

ind	0	1	2	3	4
	0	2	4	3	1

arr[ind]

result	0	1	2	3	4
	0	2	13	42	15

Problem 22



- Lấy vị trí của 5 giá trị lớn nhất trong một mảng a
 - Dùng np.argpartition(a, kth): vị trí thứ kth là kết quả vị trí sau khi a đã được sắp xếp, phần tử nhỏ hơn a nằm trái, phần tử lớn hơn a nằm bên phải. Bên trái và bên phải là không theo thứ tự . Nhưng kết quả trả về là index của a
 - VD: khi kth = -3

	0	1	2	3	4
sorted	0	2	13	15	42

```
1 arr = np.array([0, 15, 2, 42, 13])
2 ind = np.argpartition(arr, -3)
3 print(ind)
4 result = arr[ind]
5 print(result)
```

```
[0 2 4 3 1]
[ 0  2 13 42 15]
```

	0	1	2	3	4
arr	0	15	2	42	13

np.argpartition(a, 2)

	0	1	2	3	4
ind	0	2	4	3	1

arr[ind]

	0	1	2	3	4
result	0	2	13	42	15

Problem 23



- Chuyển đổi một mảng chứa nhiều mảng thành một mảng 1d phẳng
 - Cách 1: Dùng 2 vong lặp for, vòng lặp thứ nhất để lấy từng array, vòng lặp thứ 2 lấy từng element. Sau đó append các element vào list và convert sang array
 - Cách 2: Dùng np.concatenate

Problem 24



- Tìm giá trị lớn nhất trong mỗi hàng của mảng 2d
 - Dùng npamax(a, axis) (**np.max là alias của npamax**)

data

1
2
3

.max() = 3

data

1
2
3

.min() = 1

```
1 # aivietnam.ai
2 import numpy as np
3
4 data = np.array([1, 2, 3])
5
6 print(data.max())
7 print(data.min())
```

3
1

1	2
3	4
5	6

.max(axis=0) =

5	6
---	---

1	2
3	4
5	6

.min(axis=0) =

1	2
---	---

1	2
3	4
5	6

.max(axis=1) =

2	4	6
---	---	---

1	2
3	4
5	6

.min(axis=1) =

1	3	5
---	---	---

Problem 24



- Tìm giá trị lớn nhất trong mỗi hàng của mảng 2d
 - Dùng np.apply_along_axis(func1d, axis, args)
 - func1d: nên nhận 1d array

2	6	0	1
3	0	8	3
4	4	5	0
2	0	4	6

2	6	0	1
3	0	8	3
4	4	5	0
2	0	4	6

`np.apply_along_axis(np.max,
axis=0, arr=data)`

4	6	8	6
---	---	---	---

2	6	0	1
3	0	8	3
4	4	5	0
2	0	4	6

2	6	0	1
3	0	8	3
4	4	5	0
2	0	4	6

`np.apply_along_axis(np.max,
axis=1, arr=data)`

6
8
5
6

Problem 25



- Tính tỉ số min/max cho mỗi hàng trong mảng **a** (2d)
 - Dùng `np.apply_along_axis(func1d, axis, args)`
 - `func1d: lambda x: np.min(x)/np.max(x)`

Problem 26



- Tìm các vị trí có giá trị trùng lặp trong một mảng numpy. Lần đầu xuất hiện là fasle, những lần sau (≥ 2) là True
 - np.unique(ar, return_index, return_inverse, return_counts)

	0	1	2	3	4	5
arr	0	2	0	15	42	2

```
1 arr = np.array([0, 2, 0, 15, 42, 2])
2 unique_a, return_index, return_inverse, return_counts = \
3     np.unique(arr, return_index=True, return_inverse=True, return_counts=True)
4
5 print("arr = ", arr)
6 print("unique_a = ", unique_a)
7 print("return_index = ", return_index)
8 print("return_inverse = ", return_inverse)
9 print("return_counts = ", return_counts)
```

```
arr = [ 0  2  0 15 42  2]
unique_a = [ 0  2 15 42]
return_index = [0 1 3 4]
return_inverse = [0 1 0 2 3 1]
return_counts = [2 2 1 1]
```

	0	1	2	3
unique_a	0	2	15	42

	0	1	2	3
return_index	0	1	3	4

	0	1	2	3	4	5
return_inverse	0	1	0	2	3	1

	0	1	2	3
return_counts	2	2	1	1

Problem 26



- Tìm các vị trí có giá trị trùng lặp trong một mảng numpy. Lần đầu xuất hiện là fasle, những lần sau (≥ 2) là True
 - Dùng np.full để tạo array output có shape như input và các element là True
 - Dùng np.unique để lấy unique indices (vị trí số xuất hiện đầu tiên)
 - Tại output thay thế các element có index nằm trong indices bằng False (vị trí số đó xuất hiện đầu tiên luôn False)

	0	1	2	3	4	5
arr	0	2	0	15	42	2

	0	1	2	3
return_index	0	1	3	4

	0	1	2	3	4	5
out	T	T	T	T	T	T

	0	1	2	3	4	5
out	F	F	T	F	F	T

Problem 27



- Loại bỏ tất cả các giá trị còn thiếu (np.nan) trong một mảng
 - `np.nan == np.nan` (sẽ bằng False) (theo định nghĩa của IEEE nan (not a number) không bằng nan và cũng ko phải là infinity)
 - Dùng hàm `np.isnan()`: trả về array với element có giá trị True khi đó là nan và ngược lại là False
 - Dùng array indexing để lấy các giá trị trong arr không phải là nan

	0	1	2	3	4	5
arr	0	2	nan	15	42	nan
<code>np.isnan(arr)</code>						
	0	1	2	3	4	5
out	F	F	T	F	F	F

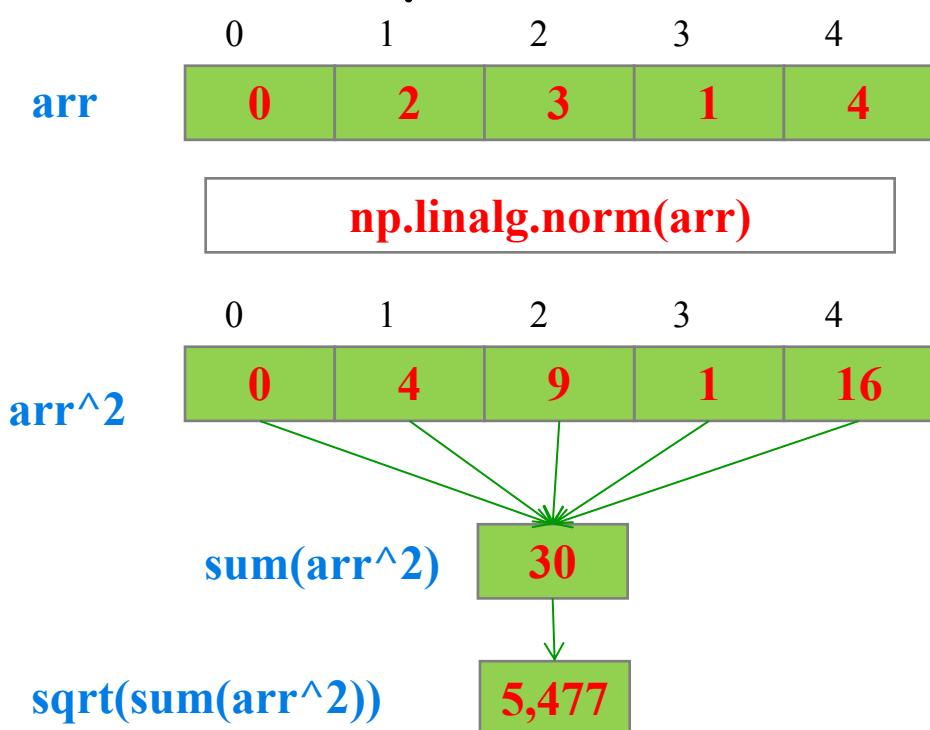
```
1 arr = np.array([0, 2, np.nan, 15, 42, np.nan])
2 out = np.isnan(arr)
3 print(arr)
4 print(out)

[ 0.  2. nan 15. 42. nan]
[False False  True False False  True]
```

Problem 28



- Tính khoảng cách giữa hai mảng a và b, dùng np.linalg.norm
 - np.linalg.norm(x, ord)
 - ord: là bậc của căn



- The 1-norm (aka taxicab norm)
$$\|\mathbf{x}\|_1 = \sum_i |x_i|$$

- The 2-norm (aka Euclidean norm)
$$\|\mathbf{x}\|_2 = \sqrt{\sum_i |x_i|^2}$$

- The more general p-norm
$$\|\mathbf{x}\|_p = \left(\sum_i |x_i|^p \right)^{1/p}$$
- The infinity norm $\|\mathbf{x}\|_\infty = \max\{|x_i|\}$

```
1 arr = np.array([0, 2, 3, 1, 4])
2 # norm(arr)
3 np.linalg.norm(arr)
```

5.477225575051661

Problem 29



- Tìm tất cả các cực đại cục bộ (hay còn gọi các đỉnh) trong một mảng 1d
 - np.diff(a, n)
 - np.sign(a)

out[i] = arr[i+1] - arr[i]

	0	1	2	3
arr	1	3	7	1

np.diff(arr, n=1)

	0	1	2
out	2	4	-6

```
1 arr = np.array([1, 3, 7, 1])
2 out = np.diff(arr, n=1)
3 print(out)
```

[2 4 -6]

-1 if $x < 0$, 0 if $x == 0$, 1 if $x > 0$

	0	1	2	3
arr	1	0	-7	10

np.sign(arr)

	0	1	2	3
out	1	0	-1	1

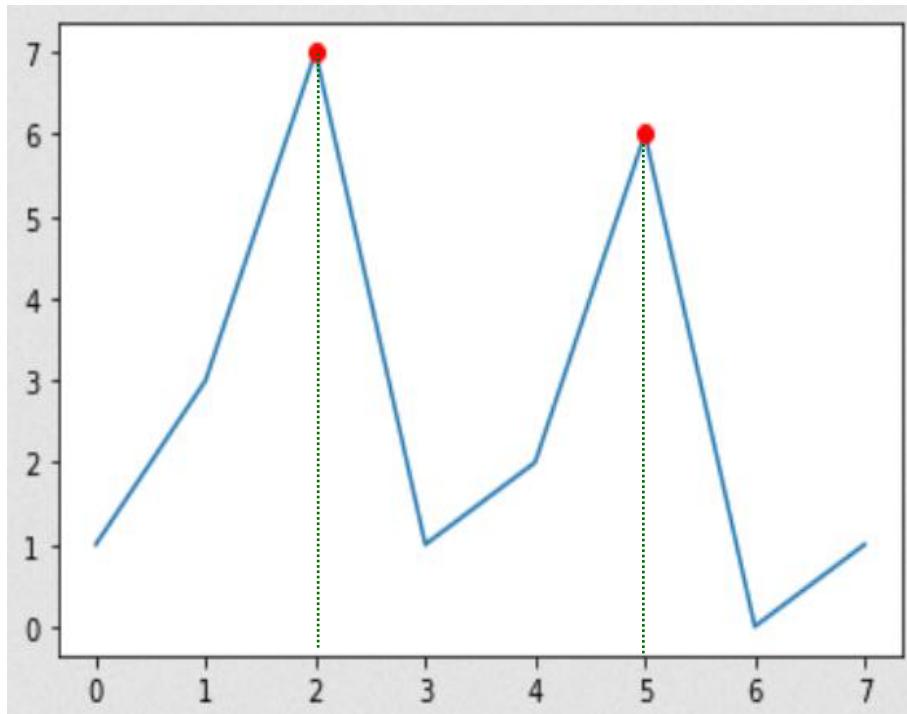
```
1 arr = np.array([1, 0, -7, 10])
2 out = np.sign(a)
3 print(out)
```

[1 0 -1 1]

Problem 29



- Tìm tất cả các cực đại cục bộ (hay còn gọi các đỉnh) trong một mảng 1d
 - Vị trí hiện tại (curr), trước đó 1 đơn vị (prev), sau đó 1 đơn vị (next)
 - Để xác định được đỉnh cần điều kiện sau. $\text{prev} < \text{curr}$ và $\text{curr} > \text{next}$
 - $\text{prev} < \text{curr}$, xét tại prev là hàm có xu hướng tăng, $\text{curr} > \text{next}$, xét tại curr là hàm có xu hướng giảm
 - Điều kiện thỏa mãn, thì **curr** chính là **đỉnh**
 - $\text{prev} < \text{curr} \Rightarrow \text{curr}-\text{prev} > 0$ (`np.sign = 1`)
 - $\text{curr} > \text{next} \Rightarrow \text{next}-\text{curr} < 0$ (`np.sign = -1`)



Problem 29



arr	0	1	2	3	4	5	6	7
	1	3	7	1	2	6	0	1

Step1 `np.diff(arr,n=1)`

diff1	0	1	2	3	4	5	6
	2	4	-6	1	4	-6	1

Step2 `np.sign(diff1)`

sign1	0	1	2	3	4	5	6
	1	1	-1	1	1	-1	1

`np.diff(sign1,n=1)`

diff2	0	-2	2	0	-2	2
	0	-2	2	0	-2	2

Step4: xét trên arr.

- Nếu $diff1[i]$: dùng $arr[i]$ và $arr[i+1]$

- Do đó $diff2[i]$: dùng $diff[i]$, $diff[i+1] \Leftrightarrow arr[i]$, $arr[i+1]$, $arr[i+2]$

- Khi tìm value -2 trên diff2 thì vị trí tại điểm $[i]$ trên diff2 chính là đỉnh tương ứng với $[i+1]$

- diff2 có 2 vị trí =-2 ($i = 1, 4$), vậy đỉnh sẽ là vị trí $i=2,5$ trên arr tương ứng với giá trị 7 và 6

- Vị trí hiện tại (curr), trước đó 1 đơn vị (prev), sau đó 1 đơn vị (next)
- Để xác định được đỉnh cần điều kiện sau. $prev < curr$ và $curr > next$
- **Step1:** dùng hàm np.diff để tìm hiệu giữa 2 điểm liên tiếp
- **Step2:** dùng hàm np.sign để lấy dấu giữa 2 điểm (-1: $next < curr$, hàm giảm) và (1: $next > curr$, hàm tăng). Để tạo thành một đỉnh thì hàm tăng sau đó sẽ giảm để thỏa mãn điều kiện trên. Vậy kết quả của np.sign mà 2 vị trí liên tiếp nhau có giá trị 1, -1 thì được coi là đỉnh
- **Step3:** để xác định 2 điểm liên tiếp từ kết quả của np.sign là 1, -1. Sử dụng hàm np.diff thêm lần nữa để tìm giá trị -2 chỉ có trường hợp này mới có 1, -1 liên tiếp
- **Step4:** Tìm các vị trí = -2 để lấy vị trí các đỉnh

Thank you!